

Số: /QĐ-HĐGT

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Thể lệ Giải thưởng Khoa học và Công nghệ
tỉnh Bắc Giang lần thứ 2, năm 2020

HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Quyết định số 781/2014/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 06/2019/QĐ-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang;

Xét đề nghị của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh - cơ quan Thường trực Hội đồng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh tại Công văn số 63/LHH-KHKT ngày 05/3/2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Thể lệ Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ 2, năm 2020.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, ban, ngành phổ biến Thể lệ tới các cơ quan, tổ chức và nhân dân biết để tham gia.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Liên hiệp các hội và Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh Lê Ánh Dương;
- Các Ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ và các đoàn thể CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh:
 - + PCVP_{B,H,K}, TKCT, TH;
 - + Lưu: VT, KGVX.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Lê Ánh Dương**

THỂ LỆ

Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ 2, năm 2020

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-HĐGT ngày /3/2020
của Hội đồng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) tỉnh Bắc Giang lần thứ 2, năm 2020 được xét trao tặng cho các tác giả, nhóm tác giả có công trình, cụm công trình khoa học và công nghệ có giá trị khoa học - kinh tế - xã hội được thực hiện tại tỉnh Bắc Giang, nhằm khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến vào sản xuất và đời sống; đồng thời ghi nhận, tôn vinh sự đóng góp nổi bật của các nhà khoa học.

Điều 2. Đối tượng được xét trao Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân người Việt Nam, người nước ngoài đang công tác, lao động, học tập tại Việt Nam có công trình, cụm công trình (sau đây gọi tắt là công trình) khoa học và công nghệ có giá trị về khoa học và công nghệ, có tính khả thi đã nghiên cứu, công bố và áp dụng tại tỉnh Bắc Giang từ năm 2005 trở lại đây phù hợp với các điều kiện quy định tại Điều 6 của Thể lệ này đều được gửi hồ sơ tham dự Giải thưởng. Tác giả, nhóm tác giả có thể đăng ký một hoặc nhiều công trình tham dự Giải thưởng.

Điều 3. Lĩnh vực khoa học và công nghệ của Giải thưởng

Giải thưởng được xét và trao cho các công trình thuộc các lĩnh vực sau:

- Khoa học tự nhiên (gồm có Toán học và thống kê; khoa học máy tính và thông tin; vật lý; hóa học; các khoa học trái đất và môi trường liên quan; sinh học; khoa học tự nhiên khác).

- Khoa học xã hội và nhân văn (gồm có tâm lý học; kinh tế và kinh doanh; khoa học giáo dục; xã hội học; pháp luật; khoa học chính trị; địa lý kinh tế và xã hội; thông tin đại chúng và truyền thông; lịch sử và khảo cổ; ngôn ngữ học và văn học; triết học, đạo đức học và tôn giáo; nghệ thuật; khoa học xã hội và nhân văn khác).

- Khoa học kỹ thuật và công nghệ (gồm có kỹ thuật dân dụng; kỹ thuật điện, kỹ thuật điện tử, kỹ thuật thông tin; kỹ thuật cơ khí; kỹ thuật hóa học; kỹ thuật vật liệu và luyện kim; kỹ thuật môi trường; công nghệ sinh học môi trường; công nghệ sinh học công nghiệp; công nghệ nano; kỹ thuật thực phẩm và đồ uống; khoa học kỹ thuật và công nghệ khác).

- Khoa học y, dược (gồm có y học cơ sở; y học lâm sàng; y tế; dược học; công nghệ sinh học trong y học; khoa học y, dược khác).

- Khoa học nông nghiệp (gồm có trồng trọt; chăn nuôi; thú y; lâm nghiệp; thủy sản; công nghệ sinh học trong nông nghiệp; khoa học nông nghiệp khác).

Điều 4. Cơ cấu, giá trị Giải thưởng

1. Cơ cấu Giải thưởng:

Đối với mỗi lĩnh vực cơ cấu Giải thưởng gồm:

- 01 giải A: Trao cho công trình đặc biệt xuất sắc có số điểm cao nhất, đạt điểm trung bình từ 90 điểm trở lên.

- 01 giải B: Trao cho công trình ở mức xuất sắc, đạt điểm trung bình từ 80 điểm trở lên.

- 02 giải C: Trao cho công trình đạt điểm trung bình từ 70 điểm trở lên.

- 03 giải khuyến khích: Trao cho công trình đạt điểm trung bình từ 65 điểm trở lên.

2. Giá trị Giải thưởng như sau:

- Giải A trị giá 89.000.000 đồng.

- Giải B trị giá 44.000.000 đồng.

- Giải C trị giá 22.000.000 đồng.

- Giải Khuyến khích trị giá 7.000.000 đồng.

Tác giả có công trình đạt Giải thưởng được nhận Giấy chứng nhận của Chủ tịch UBND tỉnh, biểu trưng Giải thưởng, tiền thưởng và được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Điều kiện được xét tặng Giải thưởng

Công trình đề nghị xét tặng Giải thưởng đảm bảo các điều kiện sau:

1. Chưa được tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang lần thứ nhất; công trình chưa được tặng giải thưởng cấp Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh về khoa học và công nghệ.

2. Phải có hồ sơ hợp lệ, được công bố theo quy định và được ứng dụng vào thực tiễn tại tỉnh Bắc Giang ít nhất 01 năm tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Không vi phạm pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam cam kết.

4. Không có tranh chấp về quyền tác giả, không có khiếu nại về nội dung và kết quả của công trình tại thời điểm xét thưởng.

5. Phải có báo cáo khoa học, có bản nhận xét, biên bản nghiệm thu, đánh giá của hội đồng khoa học cấp cơ sở trở lên; được Hội đồng xét tặng giải thưởng cấp cơ sở đề nghị.

6. Đối với những công trình là kết quả của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước phải được các cơ quan quản lý đã tổ chức nghiệm thu và phải đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ theo

quy định; có biên bản nghiệm thu của Hội đồng khoa học; bản sao giấy đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ (nếu có) được đơn vị chủ trì giới thiệu tham gia.

Điều 6. Tiêu chí đánh giá công trình

1. Tính mới của công trình

a) Công trình đề cập tới công nghệ, những vấn đề khoa học công nghệ chưa được công bố trên các nguồn thông tin trong nước, trong tỉnh trước khi gửi công trình tham gia dự thi.

b) Công trình lần đầu tiên được thực hiện hiệu quả trên địa bàn tỉnh, có đổi mới, sáng tạo để giải quyết được mục tiêu nghiên cứu hoặc tạo ra sản phẩm mới, quy trình công nghệ, kỹ thuật mới phù hợp điều kiện của tỉnh.

2. Tính khoa học của công trình

a) Công trình đạt được những thành tựu khoa học, dẫn tới những thay đổi tích cực trong nhận thức, sản xuất và đời sống xã hội của tỉnh; được đánh giá cao về giá trị khoa học và được hội đồng khoa học chuyên ngành cấp cơ sở hoặc tương đương trở lên công nhận.

b) Công trình có những phát hiện để hình thành hướng nghiên cứu mới, quan niệm tư tưởng mới, tri thức mới, phương pháp, giải pháp kỹ thuật mới đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Hiệu quả của công trình

a) Hiệu quả về khoa học: Công trình có đóng góp tích cực đối với sự phát triển của lĩnh vực hoặc ngành khoa học trong tỉnh và của đơn vị.

b) Hiệu quả kinh tế: Được thể hiện thông qua giá trị làm lợi mang lại khi ứng dụng các kết quả của công trình phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giáo dục và đào tạo, y dược, bảo vệ môi trường; phục vụ việc ban hành các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

c) Hiệu quả xã hội: Được thể hiện dưới dạng cải thiện môi trường xã hội; cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, an toàn lao động; bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường...

4. Khả năng áp dụng của công trình

Công trình đã được áp dụng trên địa bàn tỉnh và có khả năng áp dụng ở phạm vi rộng. Nếu kết quả của công trình là quy trình công nghệ thì kỹ thuật phải dễ áp dụng, dễ sử dụng, nguyên nhiên vật liệu dễ kiếm trong điều kiện của tỉnh và có thể thay thế nhập ngoại.

Điều 7. Trình tự xét thưởng và Hội đồng Giải thưởng

1. Trình tự xét thưởng

Việc tổ chức xét thưởng được thực hiện theo hai bước:

- Bước 1: Xét sơ khảo tại các hội đồng Giải thưởng chuyên ngành theo 5

lĩnh vực quy định tại Điều 3 Thẻ lệ này, được tổ chức xong trước 31/7/2020.

- Bước 2: Xét chung khảo tại Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh, được tổ chức xong trước 31/8/2020.

- Tổ chức tổng kết và trao Giải thưởng xong trong tháng 10/2020.

2. Hội đồng Giải thưởng

a) Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập; là cơ quan tham mưu giúp UBND tỉnh chủ trì toàn bộ công việc xét tặng Giải thưởng.

b) Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành do Chủ tịch Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh quyết định thành lập. Hội đồng Giải thưởng chuyên ngành có nhiệm vụ xét sơ khảo, đề xuất các công trình được vào chung khảo để Hội đồng Giải thưởng cấp tỉnh xem xét.

c) Hội đồng Giải thưởng làm việc theo nguyên tắc tập thể, công khai, thảo luận dân chủ. Các thành viên Hội đồng căn cứ tiêu chí đánh giá, xét thưởng để xem xét, đánh giá và bỏ phiếu đánh giá cho điểm độc lập từng công trình. Điểm đánh giá cho mỗi công trình tham dự giải là điểm trung bình cộng của tất cả các thành viên Hội đồng tham gia bỏ phiếu chấm điểm. Trong trường hợp cần thiết Hội đồng đi kiểm tra thực tế để kiểm chứng khả năng ứng dụng của công trình.

Điều 8. Hồ sơ tham dự Giải thưởng

1. Hồ sơ gồm 01 bộ bản giấy và 01 bản điện tử (dạng file word) qua địa chỉ email: giaithuongbg2020@gmail.com.

2. Thành phần hồ sơ gồm:

a) Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng (theo mẫu ĐK).

b) Báo cáo tóm tắt công trình tham dự Giải thưởng (theo mẫu BC1; BC2; BC3).

c) Bản liệt kê đầy đủ các tài liệu tham khảo và mức độ sử dụng.

d) Bản nhận xét, bản chính biên bản nghiệm thu, đánh giá của hội đồng khoa học cấp cơ sở (hoặc tương đương) trở lên theo quy định tại khoản 5, Điều 5 của Thẻ lệ này; giấy đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học (nếu có). Nếu là bản sao phải có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chứng thực của công chứng nhà nước.

đ) Danh sách các đồng tác giả và thỏa thuận về phần trăm công hiến của từng tác giả có xác nhận của cơ quan chủ quản nếu công trình có 2 người trở lên tham gia. Chỉ đăng ký tác giả có phần trăm đóng góp từ 20% trở lên.

e) Các tài liệu khác (nếu có) như: Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích liên quan đến công trình tham dự, xác nhận, nhận xét, đánh giá của các đơn vị áp dụng công trình về hiệu quả đạt được do việc áp dụng đó mang lại (theo mẫu NX).

f) Ảnh chân dung tác giả (cỡ 4x6) và ảnh chụp công trình.

Hồ sơ công trình tham gia Giải thưởng phải được đựng trong phong bì dán kín có niêm phong, ngoài ghi rõ họ, tên, địa chỉ liên lạc của tác giả, ghi rõ những tài liệu có trong hồ sơ. Hồ sơ tham dự Giải thưởng sẽ không trả lại. Các hồ sơ không hợp lệ sẽ được thường trực Hội đồng Giải thưởng thông báo bằng văn bản cho tác giả trong 5 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ.

Đối với công trình tham dự Giải thưởng mà hồ sơ sử dụng ngôn ngữ nước ngoài thì phải kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam, được tổ chức khoa học và công nghệ đề xuất xét tặng Giải thưởng xác nhận về sự chuẩn xác của bản dịch.

Điều 9. Thời gian, địa điểm nhận hồ sơ

1. Thời hạn nhận hồ sơ công trình tham dự Giải thưởng từ khi công bố Thẻ lệ Giải thưởng cho đến hết ngày 30/6/2020 (tính theo dấu bưu điện nếu hồ sơ gửi theo đường bưu điện).

2. Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, tầng 9, nhà B, trụ sở Liên cơ quan tỉnh Bắc Giang, Quảng trường 3/2, thành phố Bắc Giang; bản điện tử gửi theo địa chỉ email: giaithuongbg2020@gmail.com.

Điều 10. Bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của các tác giả và giữ bí mật nội dung các công trình tham dự Giải thưởng

1. Các công trình tham dự Giải thưởng được Hội đồng Giải thưởng bảo đảm giữ bí mật về nội dung và lưu giữ như tài liệu mật để bảo vệ quyền lợi của người có công trình tham gia và bảo đảm tính mới cho việc yêu cầu đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

2. Đối với các công trình tham dự Giải thưởng tác giả có nhu cầu đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ thì đồng thời với việc nộp đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng, tác giả nộp đơn xin cấp bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc giấy chứng nhận quyền tác giả. Sau khi nhận được hồ sơ, Hội đồng Giải thưởng sẽ thông báo và hướng dẫn các tác giả làm thủ tục đăng ký với Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

Điều 11. Quyền công bố và giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Sau khi có quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công nhận các công trình đoạt Giải thưởng, Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh có quyền công bố nội dung công trình khoa học và công nghệ trên hệ thống thông tin của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, báo chí, truyền hình, kỷ yếu ..., trừ những công trình, cụm công trình mà tác giả có đơn đề nghị bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ gửi Hội đồng Giải thưởng kèm theo hồ sơ tham dự Giải thưởng.

2. Các tranh chấp về công trình tham dự Giải thưởng được giải quyết theo Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các quy định của pháp luật hiện hành./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2020

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

1. **Họ và tên tác giả/đại diện tác giả công trình:**.....Quốc tịch
2. **Ngày, tháng, năm sinh:**
Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: Ngày cấp.....
Nơi cấp:.....
3. **Nơi ở hiện nay:**
4. **Địa chỉ liên hệ:**
5. **Điện thoại:** Fax: E-mail:
6. **Nơi công tác:**
7. **Danh mục công trình đăng ký xét tặng giải thưởng:**

TT	Tên công trình	Lĩnh vực đăng ký xét tặng Giải thưởng	Tác giả/ Đồng tác giả	Năm công bố	Số năm ứng dụng
1					
2					
3					
...					

8. Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng.
- b) Báo cáo tóm tắt công trình.
- c) Tài liệu liên quan đến việc công bố, văn bản xác nhận ứng dụng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- d) Bản nhận xét, bản chính biên bản nghiệm thu, đánh giá của hội đồng khoa học cấp cơ sở hoặc tương đương (bản sao có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chứng thực của công chứng nhà nước) quyết định công nhận kết quả đối với công trình có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; bản sao giấy đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học (nếu có).

đ) Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ, tài liệu khác có liên quan đến công trình (nếu có).

e) Ảnh chân dung tác giả và ảnh công trình.

Sau khi tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật quy định về Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang, chúng tôi/ tôi cam đoan: Công trình đăng ký xét tặng giải thưởng tại văn bản này là của chúng tôi/ tôi, do chúng tôi/ tôi trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi/tôi đang giữ. Chúng tôi/ tôi cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, nếu sai chúng tôi/ tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
HOẶC ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng... năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
Tham dự Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang

1. Tên công trình đề nghị xét tặng giải thưởng:

.....

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học tự nhiên
- b) Khoa học xã hội và nhân văn
- c) Khoa học kỹ thuật và công nghệ
- d) Khoa học y, dược
- e) Khoa học nông nghiệp

3. Đặc điểm công trình

- a) Sử dụng ngân sách nhà nước
- b) Không sử dụng ngân sách nhà nước
- c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

.....

Thời gian công bố/ứng dụng:

- Công bố:

- Ứng dụng:

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có).....

6. Cơ quan chủ quản (nếu có).....

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, mục đích, đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu và đặc điểm chủ yếu, kết quả nghiên cứu của công trình...)

.....

.....

.....

8. Tóm tắt về những thành tựu đã đạt được của công trình

a) Tính mới, tính sáng tạo của công trình:

Nghiên cứu hoàn toàn mới, điểm mới khác biệt lần đầu bộc lộ tại tỉnh, trong nước hoặc trên thế giới;

Nghiên cứu được phát triển từ cơ sở khoa học của 01 nghiên cứu khác có sẵn thì cần nêu những điểm khác biệt, điểm mới căn bản của công trình so với công trình khác.

b) Tính khoa học (thành tựu khoa học chủ yếu) của công trình:

Đạt được một trong những thành tựu sau:

- Cơ sở lý luận và thành tựu nghiên cứu của công trình đã được cấp có thẩm quyền làm căn cứ để ban hành chủ trương, chính sách phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng- an ninh;

- Những phát minh mới hoặc thành tựu khoa học nổi trội, tiêu biểu làm thay đổi về nhận thức, sản xuất, an ninh, quốc phòng và đời sống xã hội.

- Những kết quả nghiên cứu cơ bản có định hướng ứng dụng; kết quả cụ thể mang lại thành tựu trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe, sử dụng tài nguyên, phòng tránh thiên tai, thảm họa, an ninh quốc phòng; lĩnh vực khác.

- Công trình có tài liệu công bố (bằng độc quyền sáng chế, văn bằng bảo hộ, giải pháp hữu ích, bài báo trên tạp chí chuyên ngành trong và ngoài nước, ...).

c) Khả năng ứng dụng của công trình

Khả năng ứng dụng và địa chỉ nơi đã ứng dụng: kết quả nghiên cứu của công trình đã được áp dụng ở cấp, ngành, địa phương, đơn vị cụ thể hoặc nêu tên những công trình nghiên cứu khác sử dụng kết quả nghiên cứu của công trình (có nêu và trích dẫn cụ thể).

d) Hiệu quả của công trình

- Địa chỉ nơi ứng dụng của công trình (nếu có): Nêu tên, địa chỉ cơ quan, địa phương, đơn vị đã sử dụng kết quả nghiên cứu công trình

- Hiệu quả về khoa học và công nghệ: Kết quả nghiên cứu có giá trị, đóng góp cho khoa học và công nghệ; là căn cứ cho việc ban hành các văn bản chỉ đạo ở địa phương, đơn vị hoặc có tài liệu được công bố.

- Hiệu quả kinh tế: Giá trị làm lợi tính bằng tiền khi ứng dụng các kết quả của công trình phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, giáo dục đào tạo, bảo vệ môi trường....

- Hiệu quả xã hội: Được thể hiện ở việc như làm chuyển biến nhận thức xưa xã hội hoặc tác động đến đời sống xã hội của nhân dân trong tỉnh; nâng cao dân trí; thay đổi tích cực hành vi ứng xử của nhóm, tầng lớp xã hội.

9. Về tác giả công trình

a) Trường hợp một tác giả:

- Họ và tên (và học hàm, học vị):..... Giới tính:

- Ngày, tháng, năm sinh:.....Quốc tịch:.....

- Địa chỉ, điện thoại:

- Chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên):
.....

b) Trường hợp đồng tác giả: (Chỉ đăng ký các tác giả có công hiến cho công trình từ 20%)

TT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	% công hiến
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(8)	(9)
1							
2							
...							

10. Xác nhận của tác giả công trình

(Nếu có, thì kê khai theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với điểm b mục 9 của Báo cáo tóm tắt này; trường hợp một hoặc một số đồng tác giả thuộc một đơn vị quản lý khác, không trùng với tổ chức xét thưởng cấp cơ sở, cần có xác nhận chữ ký của đơn vị đó kèm theo Báo cáo tóm tắt này; trường hợp chỉ có một tác giả thì ghi tên và chữ ký vào dòng đầu tiên của bảng sau):

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chữ ký của tác giả	Xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi tác giả làm việc (ký tên, đóng dấu)
1			
2			
...			

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO

(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2020

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

1. **Họ và tên tác giả/đại diện tác giả công trình:**.....Quốc tịch
2. **Ngày, tháng, năm sinh:**
Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: Ngày cấp.....
Nơi cấp:.....
3. **Nơi ở hiện nay:**
4. **Địa chỉ liên hệ:**.....
5. **Điện thoại:** Fax: E-mail:
6. **Nơi công tác:**
7. **Danh mục công trình đăng ký xét tặng giải thưởng:**

TT	Tên công trình	Lĩnh vực đăng ký xét tặng Giải thưởng	Tác giả/Đồng tác giả	Năm công bố	Số năm ứng dụng
1					
2					
3					
...					

8. Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng.
- b) Báo cáo tóm tắt công trình.
- c) Tài liệu liên quan đến việc công bố, văn bản xác nhận ứng dụng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- d) Bản nhận xét, bản chính biên bản nghiệm thu, đánh giá của hội đồng khoa học cấp cơ sở hoặc tương đương (bản sao có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chứng thực của công chứng nhà nước) quyết định công nhận kết quả đối với công trình có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; bản sao giấy đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học (nếu có).
- đ) Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ, tài liệu khác có liên quan đến công trình (nếu có).

e) Ảnh chân dung tác giả và ảnh công trình.

Sau khi tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật quy định về Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang, chúng tôi/ tôi cam đoan: Công trình đăng ký xét tặng giải thưởng tại văn bản này là của chúng tôi/ tôi, do chúng tôi/ tôi trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi/ tôi đang giữ. Chúng tôi/ tôi cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, nếu sai chúng tôi/ tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
HOẶC ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU
PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ

Tham dự Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang

1. Tên công trình đề nghị xét tặng giải thưởng:

.....
.....

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

- a) Khoa học tự nhiên
- b) Khoa học xã hội và nhân văn
- c) Khoa học kỹ thuật và công nghệ
- d) Khoa học y, dược
- e) Khoa học nông nghiệp

3. Đặc điểm công trình

- a) Sử dụng ngân sách nhà nước
- b) Không sử dụng ngân sách nhà nước
- c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

.....

Thời gian công bố/ứng dụng:

- Công bố:

- Ứng dụng:

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có).....

6. Cơ quan chủ quản (nếu có).....

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, mục đích, đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu và đặc điểm chủ yếu, kết quả nghiên cứu của công trình...)

.....
.....
.....

8. Tóm tắt về những thành tựu đã đạt được của công trình.

a) Tính mới của công trình:

Nêu những điểm mới khác biệt của công nghệ so với công nghệ đã biết.

b) Tính khoa học (thành tựu khoa học chủ yếu) của công trình:

Những vấn đề then chốt đã giải quyết để đổi mới công nghệ, cải tiến, ứng dụng công nghệ, tạo sản phẩm mới; để tạo ra công nghệ mới được thể hiện trên các tài liệu đã công bố như bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc công bố kết quả nghiên cứu trên tạp chí chuyên ngành trong nước, quốc tế ... và trích dẫn.

c) Khả năng ứng dụng của công trình:

- Khả năng ứng dụng và địa chỉ nơi đã ứng dụng: Địa chỉ cụ thể nơi nghiên cứu và phát triển công nghệ của công trình (có văn bản xác nhận của nơi nghiên cứu và phát triển công nghệ). Công trình đã được ứng dụng, có phạm vi trong nước; ngoài tỉnh; trong tỉnh; một số đơn vị; đơn vị...

d) Hiệu quả của công trình

- Hiệu quả về khoa học và công nghệ: Có những cải tiến về kỹ thuật, công nghệ đặc biệt quan trọng mang lại hiệu quả cao...

- Hiệu quả kinh tế: Thể hiện bằng tiền thông qua tổng doanh thu hoặc thu nhập mới tăng thêm; lợi nhuận mới tăng thêm; thời gian thu hồi vốn...

+ Danh sách các đơn vị đã ký hợp đồng tiếp nhận chuyển giao công nghệ hoặc mua sản phẩm của công trình gồm: Tên đơn vị (địa chỉ, điện thoại hoặc email; họ, tên thủ trưởng đơn vị; giá trị hợp đồng chuyển giao công nghệ hoặc mua sản phẩm (triệu đồng); thời gian thực hiện hợp đồng: bắt đầu - kết thúc).

- Hiệu quả xã hội: Chứng minh được nghiên cứu làm thay đổi phương thức lao động, sản xuất truyền thống hoặc cải thiện điều kiện và môi trường lao động, sản xuất hoặc góp phần nâng cao năng suất, lao động, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân.

9. Về tác giả công trình

a) Trường hợp một tác giả:

- Họ và tên (và học hàm, học vị):..... Giới tính:
- Ngày, tháng, năm sinh:Quốc tịch:
- Địa chỉ, điện thoại:
- Chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên):

b) Trường hợp đồng tác giả: (Chỉ đăng ký các tác giả có công hiến cho công trình từ 20%)

TT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	% công hiến
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(8)	(9)
1							
2							

10. Xác nhận của tác giả công trình

(Nếu có, thì kê khai theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với điểm b mục 9 của Báo cáo tóm tắt này; trường hợp một hoặc một số đồng tác giả thuộc một đơn vị quản lý khác, không trùng với tổ chức xét thưởng cấp cơ sở, cần có xác nhận chữ ký của đơn vị đó kèm theo Báo cáo tóm tắt này; trường hợp chỉ có một tác giả thì ghi tên và chữ ký vào dòng đầu tiên của bảng sau):

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chữ ký của tác giả	Xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi tác giả làm việc (ký tên, đóng dấu)
1			
2			

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng năm 2020

ĐƠN ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

1. Họ và tên tác giả/đại diện tác giả công trình:.....Quốc tịch
2. Ngày, tháng, năm sinh:
Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: Ngày cấp.....
Nơi cấp:.....
3. Nơi ở hiện nay:.....
4. Địa chỉ liên hệ:.....
5. Điện thoại: Fax: E-mail:
6. Nơi công tác:
7. Danh mục công trình đăng ký xét tặng giải thưởng:

TT	Tên công trình	Lĩnh vực đăng ký xét tặng Giải thưởng	Tác giả/Đồng tác giả	Năm công bố	Số năm ứng dụng
1					
2					
3					
...					

9. Hồ sơ gồm có:

- a) Đơn đề nghị xét tặng Giải thưởng.
- b) Báo cáo tóm tắt công trình.
- c) Tài liệu liên quan đến việc công bố, văn bản xác nhận ứng dụng công trình của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- d) Bản nhận xét, bản chính biên bản nghiệm thu, đánh giá của hội đồng khoa học cấp cơ sở hoặc tương đương (bản sao có xác nhận của cơ quan chủ quản hoặc chứng thực của công chứng nhà nước) quyết định công nhận kết quả đối với công trình có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; bản sao giấy đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học.

đ) Bản sao các văn bản, tư liệu khoa học và công nghệ, tài liệu khác có liên quan đến công trình (nếu có).

e) Ảnh chân dung tác giả và ảnh công trình.

Sau khi tìm hiểu các văn bản quy phạm pháp luật quy định về Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang, chúng tôi/ tôi cam đoan: Công trình đăng ký xét tặng giải thưởng tại văn bản này là của chúng tôi/ tôi, do chúng tôi/ tôi trực tiếp nghiên cứu, sáng tạo ra và các tài liệu gửi kèm là hoàn toàn phù hợp với bản gốc mà chúng tôi/tôi đang giữ. Chúng tôi/ tôi cam kết không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ, nếu sai chúng tôi/ tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH
HOẶC ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP
CỦA TÁC GIẢ CÔNG TRÌNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2020

BÁO CÁO TÓM TẮT CÔNG TRÌNH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ
Tham dự Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Bắc Giang

1. Tên công trình đề nghị xét tặng giải thưởng:

.....

.....

2. Lĩnh vực khoa học của công trình

a) Khoa học tự nhiên

b) Khoa học xã hội và nhân văn

c) Khoa học kỹ thuật và công nghệ

d) Khoa học y, dược

e) Khoa học nông nghiệp

3. Đặc điểm công trình

a) Sử dụng ngân sách nhà nước

b) Không sử dụng ngân sách nhà nước

c) Sử dụng một phần ngân sách nhà nước

4. Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

.....

Thời gian công bố/ứng dụng:

- Công bố:

- Ứng dụng:

5. Cơ quan chủ trì công trình (nếu có).....

6. Cơ quan chủ quản (nếu có).....

7. Tóm tắt chung về công trình (bối cảnh hình thành, mục đích, đối tượng, phương pháp, nội dung nghiên cứu và đặc điểm chủ yếu, kết quả nghiên cứu của công trình...)

.....

.....

.....

8. Tóm tắt về những thành tựu đã đạt được của công trình

a) Tính mới của công trình:

Kết quả nghiên cứu của công trình lần đầu tiên được ứng dụng thành công trên địa bàn tỉnh.

b) Tính khoa học (thành tựu khoa học chủ yếu) của công trình: Những vấn đề then chốt đã giải quyết trong cải tiến kỹ thuật, công nghệ để ứng dụng thành công các công nghệ của công trình.

c) Khả năng ứng dụng và hiệu quả của công trình:

- Khả năng ứng dụng: Phạm vi ứng dụng của công trình trong đơn vị (hoặc một số đơn vị, cấp huyện, cấp tỉnh hoặc ngoài tỉnh)

- Địa chỉ nơi đã ứng dụng: (có văn bản xác nhận của nơi ứng dụng).

d) Hiệu quả của công trình:

- Hiệu quả về khoa học và công nghệ: Tạo ra những cải tiến kỹ thuật quan trọng để sáng tạo ứng dụng thành công các công nghệ tiên tiến trong các công trình kinh - tế kỹ thuật của tỉnh như công trình xây dựng- kiến trúc, công trình quốc phòng-an ninh hoặc các công trình khác, có tác động quan trọng đến hiệu quả của các công trình kinh tế-kỹ thuật đó hoặc những đóng góp tích cực của công trình đối với sự phát triển của lĩnh vực hoặc ngành khoa học trong tỉnh và của đơn vị.

- Hiệu quả kinh tế: Chứng minh sự ảnh hưởng của công trình tới sự phát triển kinh tế-xã hội hoặc quốc phòng- an ninh hoặc tạo ra sản phẩm, hàng hóa mang hiệu quả kinh tế cao hơn hàng hóa cùng loại trước khi có công trình.

- Hiệu quả xã hội: Được thể hiện dưới dạng cải thiện môi trường xã hội; cải thiện điều kiện sống, điều kiện làm việc, an toàn lao động; bảo vệ sức khỏe, bảo vệ môi trường.

e) Các giải thưởng về khoa học và công nghệ đã nhận được nhận của công trình (nếu có).

9. Về tác giả công trình

a) Trường hợp một tác giả:

- Họ và tên (và học hàm, học vị):.....Giới tính:.....

- Ngày, tháng, năm sinh:.....Quốc tịch:.....

- Địa chỉ, điện thoại:

- Chuyên ngành đào tạo (từ bậc đại học trở lên):
.....

b) Trường hợp đồng tác giả: (Chỉ đăng ký các tác giả có công hiến cho công trình từ 20%)

TT	Họ và tên (học hàm, học vị)	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Cơ quan công tác hoặc quản lý tác giả	Địa chỉ, điện thoại cơ quan	Thời gian tham gia công trình (bắt đầu, kết thúc)	% công hiến
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(8)	(9)
1							
2							

10. Xác nhận của tác giả công trình

(Nếu có, thì kê khai theo thứ tự đã được thỏa thuận phù hợp với điểm b mục 9 của Báo cáo tóm tắt này; trường hợp một hoặc một số đồng tác giả thuộc một đơn vị quản lý khác, không trùng với tổ chức xét thưởng cấp cơ sở, cần có xác nhận chữ ký của đơn vị đó kèm theo Báo cáo tóm tắt này; trường hợp chỉ có một tác giả thì ghi tên và chữ ký vào dòng đầu tiên của bảng sau):

STT	Học hàm, học vị, họ và tên	Chữ ký của tác giả	Xác nhận của cơ quan, tổ chức nơi tác giả làm việc (ký tên, đóng dấu)
1			
2			

NGƯỜI LẬP BÁO CÁO
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 2020

VĂN BẢN XÁC NHẬN ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH

PHẦN KÊ KHAI CỦA TÁC GIẢ

1. Thông tin chung về tác giả công trình

Họ và tên tác giả/đại diện tác giả công trình:.....Quốc tịch

Ngày, tháng, năm sinh:

Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: Ngày cấp.....

Nơi cấp:.....

Nơi ở hiện nay:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại: Fax: E-mail:

Nơi công tác:

2. Công trình khoa học và công nghệ

a) Tên công trình:

.....

b) Lĩnh vực khoa học của công trình

- Khoa học tự nhiên;

- Khoa học xã hội và nhân văn

- Khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Khoa học y, dược

- Khoa học nông nghiệp

c) Đặc điểm công trình

- Sử dụng ngân sách nhà nước

- Không sử dụng ngân sách nhà nước

- Sử dụng một phần ngân sách nhà nước

d) Thời gian thực hiện (tháng, năm bắt đầu - tháng, năm kết thúc)

.....

3. Tổ chức ứng dụng công trình

Tên tổ chức.....

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại..... fax..... email.....

Số Quyết định thành lập (nếu có)

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh (nếu có)).....

Họ tên người đứng đầu tổ chức.....

4. Tóm tắt hiệu quả ứng dụng của công trình khoa học và công nghệ

.....

.....

.....

.....

.....

**TÁC GIẢ/ ĐẠI DIỆN TÁC GIẢ
CÔNG TRÌNH**
(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHẦN XÁC NHẬN
CỦA TỔ CHỨC ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH**

1. Tổ chức ứng dụng công trình

Tên tổ chức:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Fax: Email:

Số quyết định thành lập (nếu có):

Lĩnh vực đăng ký hoạt động chính (đăng ký kinh doanh (nếu có))

.....

.....

Họ và tên người đứng đầu tổ chức:

2. Hiệu quả của công trình

2.1. Hiệu quả ứng dụng khoa học và công nghệ.....

.....

.....

2.2. Hiệu quả về kinh tế-xã hội và các lĩnh vực khác.....

.....

.....

2.3. Nội dung khác có liên quan đến hiệu quả của công trình

.....

.....

TỔ CHỨC ỨNG DỤNG CÔNG TRÌNH
(Ký tên, đóng dấu)